|  |  |
| --- | --- |
| TÒA ÁN NHÂN DÂN……….(1)------- | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc --------------- |
| Số: ……../………/QĐST-HNGĐ(2) | *…………., ngày ….. tháng …. năm …….* |

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN ……………………..

Căn cứ(3)……………………. [Bộ luật Tố tụng dân sự](https://hoatieu.vn/bo-luat-to-tung-dan-su-so-92-2015-qh13-103783);

Căn cứ(4)……………………….. [Luật Hôn nhân và Gia đình](https://hoatieu.vn/luat-so-52-2014-qh13-84977);

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số…../…../TLST-HNGĐ(5) ngày ….tháng …..năm….. về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:(6)........................................................................

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:(7).....................................................................

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:(8)

[1].....................................................................................................................................

[2].....................................................................................................................................

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ...................................................................................................

- Về con chung: ...............................................................................................................

- Về tài sản chung: ...........................................................................................................

- Về các vấn đề khác:.......................................................................................................

2. Về lệ phí Tòa án: .........................................................................................................

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| *Nơi nhận:*- Đương sự; - Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;- Lưu: Hồ sơ việc dân sự. | THẨM PHÁN*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |